

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THU
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 32/2019/HNGĐ-ST

Ngày 27/9/2019

V/v tranh chấp “ Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU - TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Toàn Thắng.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Láng, ông Nguyễn Thanh Nghĩa.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim.
- *Đại diện VKSND huyện Vũ Thu:* Bà Phạm Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thu, xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 136/2019/HNGĐ-ST ngày 08 tháng 7 năm 2019, về tranh chấp hôn nhân gia đình “ Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXX-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2019, và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2019/QĐST-HNGĐ ngày 11/9/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Lương Thị T**, sinh năm 1987.

- Bị đơn: **Anh Bùi Văn P**, sinh năm 1982.

Đều trú quán: thôn T, xã V, huyện V, tỉnh T.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của nguyên đơn (chị Lương Thị T) trong quá trình giải quyết vụ án:

Chị Lương Thị T và anh Bùi Văn P đã ly hôn năm 2017, chị T trực tiếp nuôi con Bùi Thị Phương Th, sinh ngày 29/01/2006. Anh Bùi Văn P trực tiếp nuôi con Bùi Đình Quang C, sinh ngày 07/02/2011. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Tuy nhiên trong quá trình nuôi con Bùi Đình Quang C, sinh ngày 07/02/2011, anh P do bận mải công việc và do đã chung sống với người phụ nữ khác và đã có con chung nên không có nhiều thời gian để chăm sóc con và anh đã

để cho mẹ của anh nuôi cháu Bùi Đình Quang C. Vì vậy nay chị T xin được nuôi con Bùi Đình Quang C không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con, vì chị có công việc ổn định có thu nhập cao từ 22 triệu đồng/tháng trở lên, và có điều kiện về thời gian để chăm sóc con.

* Bị đơn anh Bùi Văn P trình bày tại Tòa án:

Anh và chị Lương Thị T và đã ly hôn năm 2017, chị T trực tiếp nuôi con Bùi Thị Phương Th, sinh ngày 29/01/2006. Anh Bùi Văn P trực tiếp nuôi con Bùi Đình Quang C, sinh ngày 07/02/2011. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Nay chị T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và xin trực tiếp nuôi con Bùi Đình Quang C thì anh không đồng ý với ý kiến của chị T. Anh vẫn giữ nguyên việc nuôi con Bùi Đình Quang C, vì anh có công việc và thu nhập ổn định, lại được mẹ anh hỗ trợ trông nom chăm sóc cháu C.

Tại biên bản xác minh ngày 27 tháng 8 năm 2019 UBND xã V, huyện V, tỉnh T đã cung cấp như sau:

Chị Lương Thị T và anh Bùi Văn P đã ly hôn từ tháng 10/2017, anh chị có hai con chung, ly hôn chị T trực tiếp nuôi con Bùi Thị Phương Th, sinh ngày 29/01/2006, anh P trực tiếp nuôi con Bùi Đình Quang C, sinh ngày 07/02/2011. Hiện tại anh P kinh doanh gạch men nội thất, vừa làm nghề lắp đặt điện nước, thu nhập từ 15 đến 20 triệu đồng/tháng, vì vậy anh P vẫn đủ điều kiện kinh tế nuôi con, tuy nhiên công việc của anh rất bận rộn vất vả, không có nhiều thời gian cho con, anh P phải thường xuyên nhờ mẹ để anh trông nom chăm sóc cháu C giúp anh. Anh P hiện đang chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị N không đăng ký kết hôn và đã có với nhau 01 con chung là Bùi Đình Quang C1, sinh năm 2018, vì đã có gia đình riêng nên anh P không có điều kiện quan tâm đến con C về mặt tình cảm, tinh thần như trước kia. Cháu C không được bố quan tâm dành tình cảm cho nữa nên cháu có sự tủi thân, mặc cảm, buồn bực. Vì vậy địa phương đề nghị Tòa án căn cứ vào nguyện vọng của cháu C và quy định của pháp luật để xem xét giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư phát biểu tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng:

Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với các đương sự: Đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị hướng giải quyết vụ án:

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Đề nghị:

- Chấp nhận đơn của chị Lương Thị T;

- Xử giao con chung là Bùi Đình Quang C, sinh ngày 07/02/2011 cho chị Tuyết trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lương Thị T có đơn yêu cầu “ Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” đối với anh Bùi Văn P trú tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh T. Theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư.

[2] Về yêu cầu của chị T thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và xin được trực tiếp nuôi con Bùi Đình Quang C không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con, xét thấy chị T có công việc ổn định có thu nhập cao từ 22 triệu đồng/tháng trở lên, có điều kiện về thời gian và các điều kiện khác để nuôi con phù hợp hơn so với anh P vì công việc của anh P rất bận rộn vất vả, không có nhiều thời gian cho con, anh P phải thường xuyên nhờ mẹ đẻ anh trông nom chăm sóc cháu C giúp anh. Anh P hiện đang chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị N không đăng ký kết hôn và đã có với nhau 01 con chung là Bùi Đình Quang C1, sinh năm 2018, vì đã có gia đình riêng nên anh P không có điều kiện quan tâm đến con C về mặt tình cảm, tinh thần như trước kia. Cháu C không được bố quan tâm dành tình cảm cho nữa nên cháu có sự tủi thân, mặc cảm, buồn bực. Tại phiên tòa cháu Bùi Đình Quang C trình bày ý kiến và có nguyện vọng xin được ở với chị T.

Vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con chung, cần chấp nhận đơn của chị T và giao cho chị T trực tiếp nuôi con Bùi Đình Quang C là phù hợp quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1/ Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là chị Lương Thị T.

2/ Xử giao con chung là Bùi Đình Quang C, sinh ngày 07/02/2011 cho chị Lương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh Bùi Văn P cấp dưỡng nuôi con chung. Xử buộc anh Bùi Văn P phải giao con chung là Bùi Đình Quang C, sinh ngày 07/02/2011 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị T và anh P có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Chị T và anh P có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3/ □n phí: Chị Lương Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. (Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0003464 ngày 08/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V thành án phí).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Các đương sự;
- Chi cục THA huyện V;
- UBND xã V, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Hà Toàn Thắng